

Bản án số: 588/2022/HS-PT

Ngày: 22/8/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huyền Cường;

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Tuyền;

Ông Thái Duy Nhiệm.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đặng Thị Xuân Thành, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:***  
Ông Nguyễn Trọng Vĩnh, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 22 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 1022/2021/TLPT-HS ngày 11 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn M và các bị cáo khác phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 157/2021/HS-ST ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

***\* Các bị cáo có kháng cáo:***

***- Bị cáo có kháng cáo:***

**1. Nguyễn Văn M**, sinh năm 1986, tại huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa; nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Chu, thị trấn Cành Nàng, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Hiên (đã chết) và bà Bùi Thị Ly; vợ là Bùi Thị Yên và có 01 con (sinh năm 2006); tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 19/10/2018, bị Công an huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng, đã nộp phạt xong; bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa từ ngày 19/6/2020 cho đến nay; có mặt.

**2. Hà Văn B**, sinh năm 1988, tại huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa; nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Chiềng Lâu, xã Ban Công, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; con ông Hà Văn Túc và bà Vi Thị Hiền (đã chết); vợ là Lục Thị Danh (đã ly hôn) và có 01 con (sinh năm 2008); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa từ ngày 19/6/2020 cho đến nay; có mặt.

**3. Lục Văn Đ**, sinh năm 1999, tại huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Cả, xã Ban Công, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; con ông Lục Văn Thắng và bà Trương Thị Lưu; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa từ ngày 19/6/2020 cho đến nay; có mặt.

**4. Lò Phương Q**, sinh năm 1993, tại huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản Chiềng, xã Trung Sơn, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nữ; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; con ông Lò Văn Sản và bà Phạm Thị Huệ; có chồng là Hà Công Suất và có 02 con (con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2014); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa từ ngày 20/6/2020 cho đến nay; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn M*: Luật sư Lưu Hồng Chuyên - Văn phòng Luật sư Lưu và Cộng sự, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hà Văn B*: Luật sư Trương Hùng Biện - Văn phòng Luật sư Hoàng Chương, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lục Văn Đ*: Luật sư Mai Văn Bắc - Văn phòng Luật sư Bắc Thành, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lò Phương Q*: Luật sư Bùi Hữu Ngôn - Văn phòng Luật sư Bùi Hữu Nghĩa, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 5/2020, một người phụ nữ tên là Út (tên gọi khác là Hương), điện thoại cho Nguyễn Văn M hỏi và đặt mua 120 “đàn” ma túy hồng phiến thì M đồng ý nhận lời bán với giá 3.500.000đ/đàn (ba triệu năm trăm nghìn đồng/đàn) và hẹn khi nào có đủ “hàng” sẽ mang xuống Ngọc Lặc để giao dịch mua bán. Sau đó, Nguyễn Văn M đã liên lạc với Cù Quốc Quân, sinh năm 1972, trú tại Phố 1 Lâm Xa, thị trấn Cảnh Nang, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa hỏi và nói chuyện với Quân bảo tìm người bán ma túy hồng phiến để mua về bán lại kiếm lời, Quân đồng ý nhận lời. Cù Quốc Quân đã điện thoại cho Lò Thị Quế, sinh năm 1973, trú tại bản Chại, xã Hiền Chung, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa (quen nhau khi đi chấp hành án phạt tù tại Trại giam số 5 - Bộ Công an từ năm 2015) đặt vấn đề nhờ Quế tìm mua ma túy hồng phiến cho Quân.

Chiều ngày 27/5/2020, Cù Quốc Quân cùng Nguyễn Văn M và Hà Văn B đi xe ô tô của M lên nhà Lò Thị Quế để bàn việc mua bán ma túy hồng phiến, khi lên đến nơi M và B ngồi trong nhà Quế uống nước, còn Quân và Quế đi ra ngoài sân nói chuyện mua bán ma túy, Quân bảo Quế mua cho 30 “đàn” ma túy

hồng phiến thì Quế đồng ý đi tìm mua. Sau đó, Quân, M và B đi xe ô tô về, trên đường về Quân nói lại cho M biết việc Quế đồng ý đi mua 30 “đàn” ma túy hồng phiến, nhưng Quế nói không có tiền nên phải đặt tiền trước để cho Quế đi mua, M đồng ý nhưng do không tin tưởng Quế nên bảo với Quân khi đưa tiền phải bắt Quế viết giấy để làm tin.

Chiều ngày 30/5/2020, Nguyễn Văn M gọi điện thoại cho Hà Văn B đến nhà M để cùng đi đón Cù Quốc Quân lên nhà Lò Thị Quế đặt tiền mua ma túy. Trên đường đi, Quân gọi điện thoại cho Quế bảo đang đi lên để đặt tiền (mua ma túy) và bảo Quế đi ra đường cách nhà khoảng 02km để gặp. Khi M, Quân và B đi ô tô lên gần nhà Quế thì thấy Quế đi xe máy cùng bạn trai tên là Đinh Đ Thuận, sinh năm 1978, trú tại thôn Bèo, xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa đang đứng đợi bên đường, nên M đã quay đầu xe ô tô hướng về xuôi rồi đón Quế và Thuận lên xe, chạy khoảng gần 400m thì rẽ vào đường nhánh và dừng xe lại. Lúc này, Nguyễn Văn M mở cửa xe xuống đi vệ sinh, trên xe có: Quân, B, Quế, Thuận, khi đó Quân lấy giấy và bút đưa cho Quế viết giấy nhận tiền, thì Quế đưa cho Đinh Đ Thuận viết, có nội dung: “Hôm nay ngày 30/5/2020 tôi có nhận của anh Vũ Quốc Quân với số tiền 40.000.000đ”, sau đó cả Quế và Thuận cùng ký tên vào giấy và đưa lại cho Quân cầm tờ giấy này còn Quân đưa cho Quế số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng), Quế nhận tiền xong thì M đi lên xe ô tô chờ Quế và Thuận quay lại chỗ để xe máy để Quế và Thuận lấy xe máy đi về. Quế khai đến sáng ngày 31/5/2020, Quế đã đưa cho Thuận 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng) để đi mua ma túy.

Chiều ngày 02/6/2020, Cù Quốc Quân gọi điện thoại cho M bảo đi lên nhà Quế lấy ma túy, nên M điện thoại cho Hà Văn B đi cùng. M lấy xe ô tô chở Quân và B đi lên cách nhà Quế khoảng 7-8 km thì dừng xe, lúc này Quân điện thoại cho Quế hỏi đã có ma túy chưa, Quế bảo anh Thuận đang đi lấy, khoảng 4 - 5 giờ sáng mai mới có, nghe Quế nói như vậy M, Quân và B đã nằm lại trong xe ô tô đợi. Khoảng 05 sáng ngày 03/6/2020, Quân điện thoại cho Quế thì Quế bảo đến 10 giờ “hàng” mới về. Khoảng 11 giờ ngày 03/6/2020, Quế điện thoại cho Quân nói chưa lấy được “hàng” và hẹn đến tối lên lấy, nhưng đến tối cùng ngày Quân điện thoại cho Quế thì Quế nói là bị mất “hàng” và hẹn khi nào mua được sẽ báo lại cho Quân, nên M và Quân, B đi xe về. Trên đường đi về, Quân bàn với M lần sau lên lấy phải cho người của mình đi cùng và thống nhất lần sau sẽ để B và Lục Văn Đ đi cùng Quế và Thuận để mua ma túy.

Khoảng 10 giờ ngày 14/6/2020, Quế một mình đi lên bản Khảm, xã Trung Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa gặp người đàn ông tên là Nu, khoảng 35 tuổi hỏi mua ma túy hồng phiến, thì được Nu đồng ý nhận lời và báo giá 2.500.000đ/đàn (hai triệu năm trăm nghìn đồng/đàn), Quế đã điện thoại cho Quân thông báo đã tìm được chỗ bán ma túy hồng phiến với giá 2.500.000đ/đàn (hai triệu năm trăm nghìn đồng/đàn), Quân bảo: “giá 25 thì cao quá, chẳng được ăn gì cả, hỏi lại họ xem có bớt giá xuống được không”. Sau đó, Quân điện thoại cho M bảo Quế đã tìm chỗ mua được ma túy, thì M bảo Quân đặt mua lên 50 “đàn”, nên Quân đã điện thoại cho Quế đặt mua 50 “đàn” ma túy hồng phiến và

nói mua được sẽ cho Quế 10.000.000đ (mười triệu đồng). Quế trao đổi lại với Nu về việc giảm giá bán ma túy, thì Nu đồng ý bán 50 “đàn” ma túy hồng phiến cho Quế với giá 90.000.000đ (chín mươi triệu đồng). Sau khi thống nhất giá mua bán ma túy với Nu, Quế điện thoại cho Quân hẹn lên khu vực cổng trời, xã Trung Lý, huyện Mường Lát để lấy ma túy.

Khoảng 19 giờ ngày 14/6/2020, M điều khiển xe ô tô bán tải Ford ranger BKS: 36C-307.67 chở Cù Quốc Quân, Hà Văn B và Lục Văn Đ đi lên xã Trung Lý, huyện Mường Lát để mua ma túy. Trên đường đi, M bảo B lấy tiền trong túi của M đếm đưa cho Đ cầm 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) và B cầm 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng), khi nào gặp Quế thì đi cùng và đưa tiền cho Quế mua ma túy. Khi đi qua nhà Quế khoảng 03km thì thấy Thuận đang đứng ở ven đường, nên M dừng xe ô tô đón Thuận lên xe đi cùng. Đi lên đến xã Trung Lý, huyện Mường Lát thì Thuận bảo M dừng xe, Thuận cùng với B và Đ xuống xe ô tô, còn M và Quân chạy xe lên hướng thị trấn Mường Lát khoảng 4 - 5 km thì dừng lại đợi. Sau khi xuống xe, Đinh Đ Thuận đã bỏ đi đâu đó, đến khoảng 23 giờ cùng ngày Lò Thị Quế đi lại gặp B và Đ. Quế dẫn B và Đ đi vào đường mòn ven rừng được một đoạn thì bảo B và Đ đứng lại đợi, lúc này B và Đ đưa cho Quế 100.000.000đ (một trăm triệu đồng), Quế cầm tiền đi đến điểm hẹn đưa cho Nu 90.000.000đ (chín mươi triệu đồng) và nhận 45 “đàn” ma túy hồng phiến của Nu bán, rồi đi về chỗ B và Đ đang đợi và đưa cho Đ cầm túi ma túy vừa bảo M đi lại đón, một lát sau M và Quân đi xe lại chỗ B và Đ đang đứng đợi, rồi đón B và Đ lên xe ô tô đi thẳng về thị trấn Cảnh Nang. Khi về đến thị trấn Cảnh Nang, M chạy đến nhà Quân thì dừng xe để Quân xuống xe về nhà, rồi lại tiếp tục chở B và Đ về nhà B. Sau đó, M đi xe ô tô một mình về qua khu nghĩa trang gần nhà thì dừng xe, bật đèn pin điện thoại đếm túi ma túy vừa mua của Quế thì thấy có 45 “đàn”, nên đã gọi điện thông báo cho Quân biết, Quân bảo để mai gọi cho Quế hỏi lại. Sau khi gọi điện thoại cho Quân, M đem túi ma túy cất giấu ở gần huyệt mộ rồi đi xe ô tô về nhà nghỉ ngơi.

Do Lò Thị Quế chỉ mua được 45 “đàn” ma túy hồng phiến cho M, nên khoảng 14 giờ ngày 16/6/2020, M gọi điện thoại cho bạn gái tên là Lò Phương Q nhờ mua 70 “đàn” ma túy hồng phiến cho M, thì Q đồng ý nhận lời và nói khi tìm mua được sẽ báo lại sau. Đến chiều cùng ngày, có người đàn ông tên là Tuấn, khoảng 30 tuổi, nhà ở xã Mường Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa đi vào quán cắt tóc gội đầu của Q chơi. Qua nói chuyện, Q biết Tuấn có ma túy hồng phiến bán, nên hỏi mua 70 “đàn” thì Tuấn bảo chỉ có 65 “đàn” và báo giá 2.900.000đ/1đàn (hai triệu chín trăm nghìn đồng/đàn) và nói phải đặt cọc trước một nửa tiền, Q bảo Tuấn ngày mai qua nhà Q để trao đổi cụ thể. Sau đó, Q thông báo cho M đã tìm được người bán ma túy hồng phiến với giá 2.900.000đ/đàn (hai triệu chín trăm nghìn đồng/đàn), Q bảo phải đặt trước một nửa tiền thì mới mua được ma túy, M đồng ý và hẹn sáng mai lên đưa tiền đặt cọc cho Q đi mua ma túy.

Khoảng 10 giờ ngày 17/6/2020, Q đi một mình đến nhà nghỉ Ánh Hiên ở xã Vạn Mai (xã Co Lương cũ), huyện Mai Châu, tỉnh Hòa B thuê phòng nghỉ,

đội M lên đưa tiền đặt cọc để mua ma túy. Khoảng 11 giờ trưa cùng ngày, M đi ô tô cùng Lục Văn Đ lên đến nhà nghỉ, M bảo Đ ngồi trong xe đợi, rồi đi một mình vào phòng nhà nghỉ đưa cho Q 120.000.000đ (một trăm hai mươi triệu đồng), sau đó M đi ra xe ô tô chờ Đ quay về nhà. Sau khi nhận tiền của M, Q mang về nhà cất giữ, đến khoảng 14 giờ cùng ngày Tuấn đi đến nhà Q, Q đã đưa cho Tuấn 120.000.000đ và Tuấn hẹn khoảng 19 giờ ngày 19/6/2020, sẽ mang ma túy đến nhà giao cho Q. Sau khi Tuấn đi về, Q gọi điện thoại thông báo cho M biết thì M bảo chiều tối ngày 19/6/2020 M sẽ lên lấy.

Khoảng 15 giờ ngày 19/6/2020, M gọi điện thoại cho Hà Văn B hỏi vay số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng), B bảo không có tiền và bảo đang ở cùng bạn gái tên là Bùi Thị Ngọc, sinh năm 1992, trú tại thôn Cả, xã Ban Công, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa, nên M bảo B đưa điện thoại cho Ngọc nói chuyện. M đã hỏi vay 10.000.000đ thì Ngọc bảo không có tiền, để Ngọc đi về hỏi vay của mẹ Ngọc. Sau đó, B lấy xe máy chở Ngọc đi về nhà gặp, vay của mẹ Ngọc 10.000.000đ và đưa cho B cầm. Do thiếu tiền đưa cho Q mua ma túy, nên M gọi cho khách đã đặt “hàng” tên là Út bảo đưa trước cho M một ít tiền, thì người phụ nữ này bảo M đi xuống thị trấn Cẩm Thủy, đến đoạn gần giáp danh với huyện Ngọc Lặc sẽ có người mang tiền đến. Khoảng 16 giờ ngày 19/6/2020, M điều khiển xe ô tô bán tải BKS: 36C-307.67 chở Đ đi xuống thị trấn Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy để nhận tiền của khách đặt mua ma túy, khi đi đến điểm hẹn thì có một người đàn ông mặc áo mưa đi xe máy lại chỗ xe ô tô của M, M hạ cửa kính xe thì người đàn ông này đưa 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) cho M. Sau đó, M lái xe ô tô chở Đ đi đến tiệm vàng Khoa Hạnh ở số 05 Phố 3, thị trấn Cành Nàng, huyện Bá Thước đưa cho Đ chiếc dây chuyền vàng cầm cổ lấy 10.000.000đ (mười triệu đồng). Khoảng 17 giờ ngày 19/6/2020, M gọi điện thoại cho B ra cầu La Hán (giáp ranh giữa xã Ban Công và thị trấn Cành Nàng) để M đón và cùng đi lên nhà Lò Phương Q mua ma túy.

Khoảng 18 giờ ngày 19/6/2020, sau khi để 65 “đàn” ma túy ở bụi cây phía sau nhà Q, Tuấn đi vào trong nhà nói với Q đang cất giấu số ma túy bán cho Q ở bụi cây sau nhà, rồi sau đó Tuấn ra về. Khoảng 19 giờ cùng ngày, M điều khiển xe ô tô chở B và Đ lên đến nhà Lò Phương Q thì Q mời M, B, Đ và Hà Q Giang (tên gọi khác là Út Giang), sinh năm 1993, trú bản Pượn, xã Trung Sơn, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa (bạn của Q) cùng ăn cơm tại đây. Sau khi ăn cơm xong, Q bảo M đi ra sau nhà lấy ma túy, nhưng do trời tối sợ rắt rết cản nên M bảo Q gọi B đi cùng. Q bảo B đi theo Q ra phía sau nhà và lấy trong bụi cây một 01 túi vải đựng 65 “đàn” ma túy hồng phiến đưa cho B, B cầm túi hồng phiến mang ra cất giấu ở dưới sàn để chân, ngay sau hàng ghế phụ bên lái xe ô tô của M, rồi đi vào sân nhà đưa cho Q 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng), mà trước đó M đã đưa cho B. Sau đó, M nói với Q nợ lại số tiền 18.500.000đ (mười tám triệu năm trăm nghìn đồng), M bảo sẽ chuyển khoản sau, một lúc sau thì M, B và Đ ra xe ô tô đi về. Khoảng 20 phút sau thì Tuấn đi một mình đến nhà Q lấy 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) mà B và M đưa cho Q.

Sau khi về đến nhà, B và Đ xuống xe đi vào nhà M, còn M đi ra chỗ bãi

tha ma lấy 45 “đàn” ma túy đã cất giấu trước đây, rồi để vào trong xe ô tô đi về nhà mình. M bảo B và Đ lên xe ô tô, rồi điều khiển xe đi xuống hướng huyện Ngọc Lặc để bán cho khách, trên đường đi M bảo B và Đ kiểm tra lại số lượng Hồng phiến xem có đủ “hàng” không. Sau đó, Đ bật đèn pin điện thoại soi cho B đếm thì thấy có tổng số 110 túi đựng Hồng phiến (mỗi túi khoảng 200 viên) và có 04 (bốn) viên hồng phiến ở ngoài nên Đ lấy bỏ vào túi quần của mình cất giữ, M nói với B và Đ khi nào đến Ngọc Lặc giao hàng (ma túy hồng phiến) thì B và Đ là người cầm “hàng” và đứng ở đường Hồ Chí Minh để giao cho khách, còn M sẽ đứng cách đó một đoạn để nhận tiền, lúc nào nhận được tiền M sẽ báo cho B và Đ giao ma túy cho khách. Khi Nguyễn Văn M điều khiển xe ô tô đi đến Km527 đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận thị trấn Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa thì bị Cơ quan Công an tỉnh Thanh Hóa phát hiện bắt quả tang, thu giữ, niêm phong toàn bộ số ma túy mà M, B và Đ đang mang đi bán.

\* Tang vật và tài sản thu giữ gồm:

- 01 túi vải màu hồng thu giữ tại vị trí sàn xe ô tô, ngay sau ghế lái phụ;
- 01 bọc nylon màu trắng bên trong là nylon màu đỏ chứa: 01 bọc giấy màu vàng chứa 3 bọc giấy màu trắng, mỗi bọc đều chứa 10 túi nylon, trong mỗi túi đều chứa các viên nén màu đỏ và xanh, có ký hiệu “WY”; 01 bọc băng keo màu đen bên trong chứa 6 bọc giấy màu trắng ký hiệu chữ “A”, bên trong mỗi bọc đều chứa 10 túi nylon, trong mỗi túi đều chứa các viên nén màu đỏ và xanh, có ký hiệu “WY”; 01 bọc giấy màu trắng, ký hiệu “A” chứa 10 túi nylon bên trong mỗi túi đều chứa các viên nén màu xanh và đỏ, có ký hiệu “WY”;
- 01 túi nylon màu vàng bên trong là lớp giấy màu vàng chứa 10 túi nylon màu xanh trong mỗi túi đều chứa các viên nén màu đỏ và xanh, có ký hiệu “WY”. Tổng thu giữ 110 túi nylon, bên trong mỗi túi đều chứa các viên nén màu đỏ và xanh, có ký hiệu “WY” (gồm 90 túi màu xanh và 20 túi màu hồng);
- 01 túi nylon màu xanh bên trong đựng 04 viên nén màu đỏ, có ký hiệu “WY” (thu trong túi quần bên phải Lục Văn Đ);
- 01 phiếu cầm đồ mang tên Lục Văn Đ và 01 tờ giấy nhận tiền có chữ ký của Lò Thị Quế và Đinh Đ Thuận (thu tại ngăn để đồ bên phải ghế lái của xe ô tô BKS 36C-307.67);
- 01 ô tô BKS 36C-307.67; 01 điện thoại di động màu vàng, hiệu OPPO; 01 điện thoại di động màu vàng - nâu, dạng bàn phím hiệu VERTU và 01 chứng minh nhân dân thu giữ của Nguyễn Văn M;
- 01 điện thoại di động màu đỏ, hiệu OPPO; 01 điện thoại di động màu vàng - đen, hiệu VERTU và 01 chứng minh nhân dân thu giữ của Hà Văn B;
- 01 điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu VIETTEL thu giữ của Lục Văn Đ;
- 01(một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu đen, nhãn hiệu SAMSUNG; 01 điện thoại di động IPHONE và 01(một) Căn cước công dân thu giữ của Lò Phương Q;

- 01(một) điện thoại di động loại cảm ứng, màu đen, nhãn hiệu OPPO và 01 (một) Căn cước công dân mang thu giữ của Lò Thị Quế.

Tại bản Kết luận giám định số 1676/PC09 ngày 23/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Các viên nén hình màu đỏ có ký hiệu “WY” đựng trong 110 túi nilon của thùng giấy kí hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 2099,150g, loại Methamphetamine; các viên nén màu xanh ký hiệu “WY” đựng trong 110 túi nilon của thùng giấy kí hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 20,620g, loại Methamphetamine;

- 04 viên nén màu đỏ ký hiệu “WY” của phong bì niêm phong kí hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,393g, loại Methamphetamine.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 157/2021/HSST ngày 01/10/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã áp dụng:

- Điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 40; Điều 35; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, với Nguyễn Văn M, Hà Văn B và Lục Văn Đ.

- Điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 40; Điều 35; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, với Lò Phương Q.

Tuyên bố: Nguyễn Văn M, Hà Văn B, Lục Văn Đ và Lò Phương Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt:

- Nguyễn Văn M mức án: **Tử hình**. Tiếp tục giam bị cáo M để đảm bảo thi hành án.

- Hà Văn B mức án: **Tử hình**. Tiếp tục giam bị cáo B để đảm bảo thi hành án.

- Lục Văn Đ mức án: **Tử hình**. Tiếp tục giam bị cáo Đ để đảm bảo thi hành án.

- Lò Phương Q mức án: **Tử hình**. Tiếp tục giam bị cáo Q để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, quyết định xử lý vật chứng, án phí, thông báo quyền kháng cáo, quyền làm đơn xin ân giảm án tử hình theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Các bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Các bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo Nguyễn Văn M, Hà Văn B và Lục Văn Đ đều khai có sự tham gia của Đinh Đ Thuận trong lần mua bán 45 đàn ma túy; Thuận nhận tiền và dẫn các bị cáo đi mua ma túy.

Luật sư Lưu Hồng Chuyên bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn M, đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo M là người giúp đỡ nhiều cho Cơ quan điều tra, là người tố cáo Quế. Cấp sơ thẩm chưa xem xét.

Luật sư Trương Hùng Biện bào chữa cho bị cáo Hà Đ B đồng tình với quan điểm của Viện kiểm sát.

Luật sư Mai Văn Bắc bào chữa cho bị cáo Lục Văn Đ đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát và các luật sư trong vụ án.

Luật sư Bùi Hữu Ngôn: Đề nghị giảm nhẹ cho bị cáo Lò Phương Q vì vai trò phụ, không có lợi ích gì, suy nghĩ đơn giản; đồng ý với ý kiến của Viện kiểm sát và các luật sư.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án như sau: Có căn cứ kết luận 04 bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tuy nhiên, trong vụ án này còn có sự tham gia của Đinh Đ Thuận thể hiện qua các lời khai của Quế, Đ, B, M. Việc không xử lý Thuận là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu tại hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Văn M, Hà Văn B, Lục Văn Đ và Lò Phương Q đều kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Sau khi xem xét, Hội đồng xét xử thấy:

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn M, Hà Văn B, Lục Văn Đ và Lò Phương Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu tại hồ sơ vụ án: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản thu giữ vật chứng; Biên bản giám định và các tài liệu khác tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22h ngày 19/6/2020, Tổ công tác Phòng Cảnh sát ma túy, Công an tỉnh Thanh Hóa phối hợp với Đội Cảnh sát giao thông số 3 Công an tỉnh Thanh Hóa đang làm nhiệm vụ tại Km527 đường Hồ Chí Minh thuộc thị trấn Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa thì phát hiện Nguyễn Văn M, Hà Văn B, Lục Văn Đ đang vận chuyển 2.120,163 gam ma túy loại Methamphetamine trên xe ô tô BKS 36C-307.67 để mang đi bán kiếm lời. Đối với Lò Phương Q đã đến Cơ quan Công an đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của mình đồng phạm với các bị cáo M, Đ, B.

Với hành vi nêu trên, các bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan.

Tuy nhiên, trong vụ án này, còn có sự tham gia của Đinh Đ Thuận. Trong quá trình điều tra, Lò Thị Quế đã có các lời khai thể hiện tại các bút lục 437-442. Lời khai của Lò Thị Quế phù hợp với lời khai của bị cáo Lục Văn Đ tại các



bút lục 368; 378-382. Lời khai của bị cáo Hà Văn B tại các bút lục 332-347; 350-351; 355. Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn M tại các bút lục 293; 297; 306-308; 311; 314; 318; 321. Tất cả các lời khai trên đều thể hiện rõ sự tham gia của Đinh Đ Thuận trong hành vi mua bán 45 “đàn” (gói, túi) ma túy.

Tài liệu tại hồ sơ vụ án cũng thể hiện Thuận là người trực tiếp viết giấy nhận 40 triệu đồng và ký tên. Việc này diễn ra trên xe ô tô sau khi có sự bàn bạc giữa Quế, M, B, Quân, Đ về việc mua bán ma túy.

Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa cho rằng vì Quế đã chết, Quân đang bỏ trốn nên chưa có căn cứ kết luận về sự tham gia của Thuận trong vụ án này là không thuyết phục. Tòa án cấp sơ thẩm cũng chấp nhận điều này là có dấu hiệu của việc bỏ lọt tội phạm.

Quan điểm của Viện kiểm sát và các luật sư là có căn cứ nên được chấp nhận cần phải hủy toàn bộ bản án sơ thẩm, giao hồ sơ về Viện kiểm sát cấp sơ thẩm điều tra lại vụ án; xem xét các tình tiết để phân hóa vai trò của các bị cáo trong vụ án này.

Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Điều 355; khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo.**

Hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm số 157/2021/HS-ST ngày 01/10/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Giao hồ sơ về Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa để điều tra lại vụ án theo quy định pháp luật.

**2. Về án phí:** Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

**3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.**

#### **Nơi nhận:**

- Vụ 1 TANDTC;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa (kèm hồ sơ vụ án);
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Thanh Hóa;
- Cục THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Các bị cáo (qua TTG);
- Lưu HSVA, Phòng HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Huyền Cường**

**CÁC THẨM PHÁN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Thái Duy Nhiệm**

**Phạm Văn Tuyên**

**Nguyễn Huyền Cường**